TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ANH SƠN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 153./2024/HNGĐ-ST
Ngày: 24 - 12 - 2024 "V/v Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ANH SƠN – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Hồng Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Thúy Hằng.

2. Bà Trần Hải Yến.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Phương Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 140/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2024 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2024/QĐXX-ST ngày 12 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Thôn T Th, xã B S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Bị đơn: Anh Trần Đình M , sinh năm 1967.

Địa chỉ: T 3, phường T B, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện (đơn xin ly hôn) ngày 30/9/2024, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị M trình bày:

- Về tình cảm: chị và bị đơn anh Trần Đình M kết hôn với nhau vào năm 2020 tại UBND xã B S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ

tục kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc cho đến cuối năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Nguyên nhân là do quan điểm, tính cách không phù hợp, trong cuộc sống vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Việc mâu thuẫn của vợ chồng chị đã được hai bên gia đình nội ngoại và chính quyền địa phương hòa giải nhiều lần, nhưng sau mỗi lần hòa giải tình cảm vẫn không được cải thiện mà ngày càng trầm trọng. Vì vậy mà từ đầu năm 2023 cho đến nay vợ chồng chị không còn sống chung với nhau nữa. Chị thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Đình M .

- Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng chị không có con chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: vợ chồng chị thỏa thuận tự chia, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: vợ chồng chị không vay nợ cá nhân, cơ quan, tổ chức nào cũng như không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trần Đình M trình bày:

Về tình cảm: anh và chị Nguyễn Thị M kết hôn với nhau năm 2020 tại UNND xã B S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm về điều kiện và thủ tục kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến cuối năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Nguyên nhân do quan điểm, tính cách không phù hợp, trong cuộc sống vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Việc mâu thuẫn của vợ chồng anh đã được hai bên gia đình nội ngoại hòa giải nhiều lần, nhưng sau mỗi lần hòa giải tình cảm vẫn không được cải thiện mà ngày càng trầm trọng. Vì vậy mà hiện nay hai vợ chồng anh không còn sống chung với nhau nữa. Anh thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Mai đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, anh đồng ý.

Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng anh không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: vợ chồng anh thỏa thuận tự chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: hiện nay vợ chồng tôi không vay nợ cá nhân, cơ quan tổ chức nào cũng như không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn phát biểu ý kiến theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình: chấp nhận đơn ly hôn của chị Nguyễn Thị M. Buộc chị Nguyễn Thị M và anh Trần Đình M chấp dứt quan hệ hôn nhân kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật; Về con chung: không có nên không đề nghị xem xét; Về tài sản: chị Nguyễn Thị M và anh Trần Đình M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét; Về án phí: chị Nguyễn Thị M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án hôn nhân gia đình về ly hôn: Bị đơn hiện cư trú tại T 3, phường T B, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai nhưng giữa chị Nguyễn Thị M và anh Trần Đình M đã làm văn bản thoả thuận lựa chọn Toà án huyện Anh Sơn giải quyết việc ly hôn nên Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An thụ lý giải quyết là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Trần Đình M xin vắng mặt tại các buổi làm việc cũng như quá trình xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét chị Nguyễn Thị M và anh Trần Đình M kết hôn với nhau vào ngày 11 tháng 02 năm 2020 tại UBND xã B S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn tại Điều 8, Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Như vậy hôn nhân giữa chị Mai và anh Minh là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc cho đến cuối năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Theo chị Mai, nguyên nhân mâu thuẫn do quan điểm, tính cách

không phù hợp. Anh Minh cho rằng, nguyên nhân chủ yếu do quan điểm, tính cách không phù hợp, trong cuộc sống vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Vì vậy mà hiện nay hai vợ chồng không còn sống chung với nhau nữa. Như vậy, chị Mai và anh Minh đã vi phạm quy định về tình nghĩa vợ chồng, không sống chung với nhau mà không có lý do chính đáng.

Xét thấy, giữa chị Mai và anh Minh mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần cần áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình 2014, xử cho chị Mai được ly hôn với anh Minh.

Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng chị Mai và anh Minh không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: do các đương sự đã tự thỏa thuận với nhau và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên căn cứ vào khoản 1 Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: chị Nguyễn Thị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 53, 56 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 207, 227, 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Trần Đình M .

- Về án phí: Áp dụng khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc chị Nguyễn Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Mai đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0007992 ngày 19 tháng 11 năm 2024.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân

tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND H. Anh Sơn;*
- *Chi cục THADS H. Anh Sơn;*
- *UBND xã B S, H. Anh Sơn;*
- *Lưu Hồ sơ, VP;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H. Anh Sơn;
- Chi cục THADS H. Anh Sơn;
- UBND xã Mậu Đức, H. Con Cuông;
- Lưu Hồ sơ, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND H. Anh Sơn;*
- *Chi cục THADS H. Anh Sơn;*
- *UBND xã Mậu Đức, H. Con Cuông;*
- *Lưu Hồ sơ, VP;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Hồng Lợi